ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4675 /QĐ-UBND	*Quảng Trị, ngày 27 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đầu tư dự án "Nâng cấp hạ tầng số, ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính"

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15 ngày 11/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết về một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số;

Căn cứ Thông tư số 39/2026/TT-BKHCN ngày 01/07/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định lập và quản lý chi phí trong hoạt động đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ cho chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2026 tỉnh Quảng Trị (nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý);

Căn cứ Nghị Quyết số 32/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị về việc giao chi tiết Kế hoạch đầu tư công năm 2026 phân bổ cho các dự án khởi công mới lĩnh vực khoa học công nghệ, chuyển đổi số (Nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý);

Căn cứ Quyết định số 2752/QĐ-UBND ngày 14/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp hạ tầng số, ứng

dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Báo cáo số 5136/BC-SKHCN ngày 20/10/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về ý kiến thẩm định thiết kế chi tiết dự án Nâng cấp hạ tầng số, ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Báo cáo số 9550/BC-STC ngày 23/10/2026 của Sở Tài chính về thẩm định dự án: Nâng cấp hạ tầng số, ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 5327/TTr-SKHCN ngày 27 /10/2026 và của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tại Tờ trình số 35/TTr-HCC ngày 24/10/2026 về việc phê duyệt đầu tư dự án: Nâng cấp hạ tầng số, ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đầu tư dự án "Nâng cấp hạ tầng số, ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính" với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Nâng cấp hạ tầng số, ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

2. Dự án nhóm: Dự án nhóm C.

3. Chủ đầu tư: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.

4. Tổ chức tư vấn lập báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật: Công ty Cổ phần Tư vấn Quản lý dự án Việt Nam.

5. Mục tiêu đầu tư:

- Xây dựng đồng bộ hạ tầng số, nền tảng công nghệ thông tin hiện đại, thống nhất và các ứng dụng trí tuệ nhân tạo phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC một cách thuận tiện, nhanh chóng, giảm thiểu thời gian chờ đợi và chi phí đi lại; nâng cao chất lượng phục vụ của Trung tâm PVHCC các cấp.

- Nâng cấp đồng bộ hạ tầng số, hạ tầng công nghệ thông tin và an toàn thông tin tại Trung tâm PVHCC tỉnh; bảo đảm 100% Trung tâm PVHCC cấp xã có đủ điều kiện kỹ thuật để số hóa hồ sơ, tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử và triển khai Đề án BCCI; trang bị thiết bị cho Tổ công nghệ số cộng đồng tại 31 xã dân tộc, miền núi.

- Triển khai Robot AI, nền tảng trợ lý ảo AI hỗ trợ người dân tra cứu, hướng dẫn TTHC; triển khai phần mềm đăng ký giải quyết TTHC theo giờ, đăng ký

hướng dẫn, nộp hồ sơ và nhận kết quả tại nhà qua dịch vụ BCCI; thúc đẩy chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số trên địa bàn tỉnh.

6. Quy mô đầu tư: Dự án triển khai đầu tư các hạng mục chính bao gồm:

Hạng mục 1: Nâng cấp hạ tầng số và trang cấp thiết bị công nghệ thông tin tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Trang cấp thiết bị công nghệ thông tin cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã; Trang cấp thiết bị công nghệ thông tin cho Trung tâm phục vụ hành chính công các xã dân tộc, miền núi phục vụ hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng. Thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, 77 Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã và Văn phòng UBND đặc khu Cồn Cỏ (Bộ phận Một cửa).

Hạng mục 2: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo và Robot AI hỗ trợ thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và 08 Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã có lượng hồ sơ phát sinh cao.

Hạng mục 3: Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp lấy số thứ tự trực tuyến để thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã và đăng ký dịch vụ Bưu chính công ích thực hiện tại nhà.

7. Địa điểm đầu tư: Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp trên địa bàn tỉnh.

8. Tổng mức đầu tư của dự án: 12.800.000.000 đồng.

Bằng chữ: Mười hai tỷ, tám trăm triệu đồng.

Trong đó:

- Chi phí trang thiết bị: 11.427.361.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 235.455.000 đồng;
- Chi phí tư vấn: 543.593.000 đồng;
- Chi phí khác: 233.815.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 359.776.000 đồng.

9. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến phân bố nguồn vốn theo tiến độ:

Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn đầu tư công trung hạn ngân sách tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.

Dự kiến phân bố nguồn vốn theo tiến độ:

- Năm 2026: 3.000.000.000 đồng.
- Năm 2027: 9.800.000.000 đồng.

10. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án.

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026 - 2028.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về tính chính xác, đầy đủ và nội dung hồ sơ trình phê duyệt dự án "Nâng cấp hạ tầng số, ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính"; bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, tình hình thực tế, phạm vi nhiệm vụ.

2. Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh với tư cách chủ đầu tư, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đầu tư dự án phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư công, đấu thầu, ngân sách nhà nước, chuyển đổi số và các quy định pháp luật có liên quan; quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, bảo đảm không để xảy ra thất thoát, lãng phí và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung yêu cầu, kiến nghị tại Báo cáo số 5136/BC-SKHCN ngày 20/10/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ và Báo cáo số 9550/BC-STC ngày 23/10/2026 của Sở Tài chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XII và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, PCT Hoàng Xuân Tân;
- CVP, PVP Lê Hữu Phước;
- Lưu: VT, KGVX.PTTP

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Xuân Tân